

SAMPLE REPORT

Description Memory in Motion Ultra Heavyweight Zip Thru Hoodie

Status App.nextround

Report Proto 2

Designer Tom Fairbairn

Spec Heavyweight Fleece Oversized Hoodie Unisex

Colour (0074) Black Washed

Unit CM

Agent

Size L

Factory Un-Available Ltd



Specification

THÔNG SỐ CŨ

MẪU P2

THÔNG SỐ MỚI

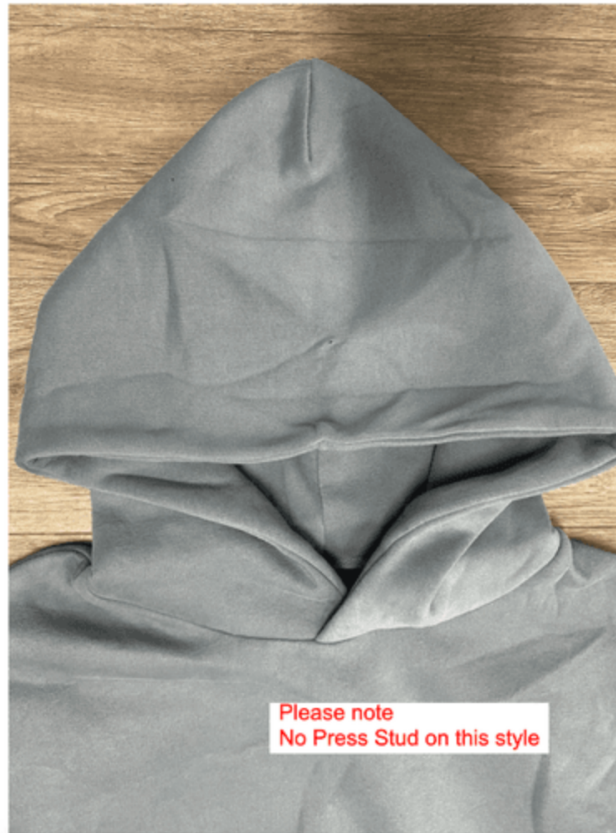
POM	POINTS TO MEASURE	L	V	R	Rev	Tol+	Tol-
A	Chest at underarm Ngang ngực tại nách	75.5	75.5			1	1
B	Bottom band relaxed - FLAT ngang lai đo êm	50	50			1	1
C	Sweep/ meas on seam line - FLAT ngang lai tại đường may - đo êm	52.5	52.5			1	1
D	Full length/frm H.P.S. to bottom of basque dài thân từ đỉnh vai	72	72		65	1	1
E	FT Neck depth w/o trim hạ cổ trước	10	10			0.5	0.5
F	BK Neck depth w/o trim hạ cổ sau	3	3			0.25	0.25
G	H.P.S. TO H.P.S. w/o trim rộng cổ	29.5	31	1.5		0.5	0.5
H	Shoulder Breadth ngang vai	78	78			0.75	0.75
I	Sleeve length/frm shoulder point incl' slv band dài tay gồm bo	56	56			0.5	0.5
J	Undersleeve length/frm armpit incl' slv band dài sườn tay gồm bo	49	50.5	1.5		0.5	0.5
K	Armhole on curve - FLAT nách đo cong	33.5	33.5			0.5	0.5
L	Armhole at widest point: Bicep - FLAT bắt tay tại điểm rộng nhất - đo êm	32.5	32.5			0.5	0.5
M	Sleeve width 20cm above slv opening - FLAT rộng tay từ cửa tay lên 20cm - đo êm	24	23.5	-0.5		0.5	0.5

POM	POINTS TO MEASURE	L	V	R	Rev	Tol+	Tol-
N	rộng cửa tay gồm bo - đo êm Sleeve rib opening w/ cuff relaxed - FLAT	10.5	10.5			0.5	0.5
O	rộng cửa tay tại đường may - đo êm Sleeve opening / meas on seam line - FLAT	15	15			0.5	0.5
P	Sleeve band rib height to bản bo tay	5	5			0.5	0.5
Q	Hem basque rib height to bản bo lai	5	5			0.5	0.5
R	xuôi vai Shoulder Slope	12	12.5	0.5		0.25	0.25
S	rộng nón tại điểm rộng nhất khi gập lại Hood Width at Widest Point when folded	30	30			0.6	0.6
T	dài nón từ cạnh trên dọc giữa đến đường may cổ Hood Length From Top Front along center to neck seam	60	57	-3		1	1
U1	dài miệng nón tại giữa trước Hood Opening Height @ Center Front	42	43.5	1.5		0.6	0.6
U2	Hood Overlap Distance Point-to-Point	2.5				0.25	0.25
V	to bản viền cổ sau BK neck taping width	1				0.25	0.25
W	rộng túi tại điểm lớn nhất LOWER FT Pkt width at widest point	47.5				0.5	0.5
X	cao túi tạ giữa trước LOWER FT Pkt height at CF	25				0.5	0.5
Y	rộng túi tại cạnh dưới LOWER FT Pkt width at bottom	40				0.5	0.5
Z	rộng túi tại cạnh trên LOWER FT Pkt width at top	29				0.5	0.5
1	dài miệng túi LOWER FT Pkt opening length	22.5				0.5	0.5
2	cao cạnh túi LOWER FT Pkt height at side (meas on angle)	6				0.25	0.25
4	LOWER FT Pkt plcmnt above basque seam	0				0.25	0.25

THEO COMMENT CỦA KHÁCH - NHẢY LẠI THÔNG SỐ MỚI CHO SIZE S

Sketch

HOOD CONSTRUCTION DOUBLE LINED CVC FLEECE



Sketch

Wash Reference:



Embroidery



Tonal HD Damask label



Sketch





LSKD Pty Ltd
46 Burchill Street
Unit 2
Loganholme, Queensland, 4129
Australia

Phone:61738074442
Email:murilof@lskd.co

Style No. UHOD02761

Generated By 3 Clicks 7 Oct 2025

Page 6 of 6

Notes

Amelia Bosgra 30 Sep 2025 Updated by Amelia Bosgra 30 Sep 2025

Is this fabric sub or is this using correct washed fabric colour
pigment spray is very strong - match wash/pigment spray effect used on spray hoodie
Updated artwork has been shared please use on next submission